

Số: /2026/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định trách nhiệm xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát
và quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ
trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11;

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
62/2020/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính
phủ về Phát triển và Quản lý chợ;*

*Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp
trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản
lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp
trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 117/TTr-SCT
ngày 24 tháng 12 năm 2025 và Báo cáo số 16/BC-SCT ngày 09 tháng 01 năm 2026.*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định trách nhiệm xóa bỏ điểm
kinh doanh tự phát và quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác
chợ trên địa bàn tỉnh Cà Mau.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trách nhiệm xóa bỏ
điểm kinh doanh tự phát và quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh,
khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 13 tháng 02 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng KTTH;
- Lưu: VT, KTTH (A), M.A226/01.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Chí Nguyên

QUY ĐỊNH

Trách nhiệm xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát và quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Cà Mau

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND
ngày tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định trách nhiệm xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát và quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ do nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Quyết định này không điều chỉnh đối với các chợ do doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan quản lý nhà nước bao gồm: các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã về phát triển và quản lý chợ.

2. Các thương nhân, tiểu thương tham gia hoạt động kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các hoạt động về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Chương II TRÁCH NHIỆM XÓA BỎ ĐIỂM KINH DOANH TỰ PHÁT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Điều 3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát

1. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện việc xóa bỏ dứt điểm các điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn quản lý.

2. Trách nhiệm cụ thể của Ủy ban nhân dân cấp xã, gồm:

a) Niêm yết công khai quy hoạch, kế hoạch phát triển chợ, phương án phát triển hạ tầng thương mại được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại trụ sở; tuyên truyền quy định pháp luật về quy hoạch, trật tự quy hoạch và quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh thương mại;

b) Ban hành Kế hoạch xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn, trong đó xác định rõ lộ trình, phân công nhiệm vụ cụ thể, các biện pháp thực hiện;

c) Trên cơ sở kế hoạch xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành; chỉ đạo Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị lập Phương án chi tiết thực hiện xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát. Phương án bao gồm nội dung đánh giá tác động khi thực hiện xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát, trong đó nêu rõ lộ trình, biện pháp và phương án hỗ trợ, giới thiệu địa điểm kinh doanh mới phù hợp quy hoạch. Đối với địa bàn có quy hoạch chợ, ưu tiên giới thiệu bố trí địa điểm kinh doanh tại chợ theo quy hoạch;

d) Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan phối hợp với lực lượng công an, quản lý thị trường và các cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm tại điểm kinh doanh tự phát theo quy định pháp luật;

đ) Theo dõi, giám sát để đảm bảo các điểm kinh doanh tự phát không tái diễn; theo dõi chặt chẽ các khu vực có nguy cơ hình thành điểm kinh doanh tự phát để kịp thời ngăn chặn;

e) Định kỳ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Công Thương) kết quả thực hiện chậm nhất ngày 15 tháng 12 của năm, hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở, ngành cấp tỉnh trong việc phối hợp, hỗ trợ xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát

1. Trách nhiệm của Sở Công Thương

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nghiên cứu, đề xuất phương án, địa điểm để tổ chức, sắp xếp, di dời các hộ kinh doanh tự phát vào các chợ, trung tâm thương mại hoặc khu vực kinh doanh đã được quy hoạch, đảm bảo sinh kế cho người dân.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Kinh tế; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường kiểm soát, chấn chỉnh và xử lý tình trạng kinh doanh, buôn bán tự phát, lấn chiếm lòng, lề đường, đặc biệt là xung quanh các chợ đầu mối và chợ truyền thống.

c) Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa và vệ sinh an toàn thực phẩm tại các điểm kinh doanh tự phát.

d) Tổng hợp, báo cáo kết quả định kỳ việc thực hiện xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn tỉnh và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương xem xét, chỉ đạo những vấn đề có liên quan trước ngày 20 tháng 12 của năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các vấn đề liên quan đến tài chính, ngân sách, tài sản công, bao gồm cả việc thu phí và quản lý tài sản liên quan đến đất đai và hạ tầng.

b) Hướng dẫn, tham mưu cấp thẩm quyền đảm bảo kinh phí cho các hoạt động giải tỏa, tuyên truyền và xây dựng khu vực sắp xếp mới cho người dân kinh doanh có kế sinh nhai.

3. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

- a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc trình cấp thẩm quyền ban hành các văn bản quy định về quản lý và sử dụng vỉa hè, lòng đường trên địa bàn.
- b) Hỗ trợ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện rà soát, thống kê tài sản kết cấu hạ tầng giao thông theo quy định.

4. Trách nhiệm của Công an tỉnh

- a) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, đặc biệt là Công an cấp xã, tăng cường tuần tra, kiểm tra và kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông, lấn, chiếm lòng đường, vỉa hè để kinh doanh tự phát.
- b) Phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về trật tự công cộng, trật tự đô thị.
- c) Bố trí lực lượng phối hợp và hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp xã trong các đợt ra quân giải tỏa, cưỡng chế, đảm bảo an toàn và trật tự trong quá trình thực hiện.

Chương III

QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH QUẢN LÝ, KINH DOANH, KHAI THÁC CHỢ

Điều 5. Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ được thành lập ở cấp xã tùy vào nhu cầu, điều kiện, tình hình thực tế của địa phương. Do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập, hoạt động theo nguyên tắc kiêm nhiệm. Trưởng Ban là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, thành viên là Trưởng các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan.

2. Trách nhiệm của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ

- a) Xây dựng, trình phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ;
- b) Chỉ đạo việc xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý các chợ trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt;
- c) Tổ chức triển khai thực hiện Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ được phê duyệt;
- d) Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện Kế hoạch và Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt;
- đ) Tổng hợp kết quả thực hiện và các khó khăn, vướng mắc, đề xuất biện pháp giải quyết.

Điều 6. Xây dựng, phê duyệt, công bố Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Nội dung của Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ

- a) Hiện trạng về tài sản kết cấu hạ tầng chợ (kể cả quyền sử dụng đất): đơn vị được giao quyền sử dụng đất, tình trạng hiện hữu của tài sản kết cấu hạ tầng chợ;

- b) Dự kiến thời gian chuyển đổi;
- c) Mô hình hoạt động sau chuyển đổi;
- d) Phương thức chuyển đổi mô hình quản lý chợ;
- đ) Phân công trách nhiệm, thời hạn triển khai, tổ chức thực hiện của các đơn vị có liên quan.

2. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ trình Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã công bố công khai Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 7. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh chợ

Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh chợ đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, có sự tham gia đồng thuận của các bên liên quan, đặc biệt là các thương nhân kinh doanh tại chợ, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh trật tự, không làm thất thoát tài sản nhà nước.

1. Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý cho từng chợ.

2. Nội dung của Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

a) Đánh giá hiện trạng chợ (kể cả quyền sử dụng đất): hồ sơ pháp lý về đất đai (diện tích đất, đơn vị được giao quyền sử dụng đất, mục đích sử dụng đất và các nội dung khác có liên quan), nguồn gốc tài sản gắn liền với đất (tên tài sản, loại hình công trình, năm xây dựng, năm đưa vào sử dụng, diện tích, số điểm kinh doanh, giá trị tài sản, tình trạng hiện hữu của tài sản và các nội dung khác có liên quan); hồ sơ công nợ; báo cáo tài chính, sổ sách, tài liệu thu chi của chợ tại thời điểm chuyển đổi; tình hình hoạt động kinh doanh tại chợ; danh sách lao động đang làm việc tại tổ chức quản lý chợ trước khi chuyển đổi;

b) Mô hình chuyển đổi, hình thức, phương thức chuyển đổi;

c) Phương án đầu tư chợ;

đ) Phương án bố trí, sắp xếp chợ tạm (trong trường hợp xây dựng lại hoặc cải tạo, nâng cấp chợ) để duy trì hoạt động của chợ;

e) Phương án quản lý, kinh doanh;

g) Phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề, điểm kinh doanh;

h) Trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi các bên liên quan khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

Điều 8. Lấy ý kiến, phê duyệt và công khai Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Dự thảo Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ phải được lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan và phải được lấy ý kiến đồng thuận của các hộ kinh doanh cố định tại chợ. Ý kiến của các cơ quan, tổ chức, hộ kinh doanh được Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ tổng hợp (nêu rõ tiếp thu hoặc không tiếp thu ý kiến) và hoàn thiện Phương án.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ sau khi có ý kiến góp ý bằng văn bản của Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Nội vụ và đơn vị có liên quan.

3. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ sau khi được phê duyệt sẽ được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có chợ chuyển đổi, trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trụ sở Tổ chức quản lý chợ để tổ chức, cá nhân liên quan được biết.

Điều 9. Tổ chức lựa chọn doanh nghiệp hoặc Hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

Sau khi Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ được phê duyệt, việc lập cho thuê hoặc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Chương IV Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.

Điều 10. Công nhận doanh nghiệp hoặc Hợp tác xã quản lý, kinh doanh

Thực hiện theo quy định tại Chương IV Nghị định số 60/2024/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11. Trách nhiệm các sở, ngành, địa phương

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì, tham mưu xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển chợ theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP;

b) Tham gia ý kiến đối với nội dung Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ theo Khoản 2 Điều 8 Quy định này;

c) Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ về quản lý, kinh doanh, khai thác chợ cho các tổ chức, cá nhân có liên quan;

d) Tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Quyết định ban hành quy định trách nhiệm xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát và quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư; lựa chọn Nhà đầu tư tham gia đầu tư, kinh doanh chợ trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư và các quy định của pháp luật hiện hành;

b) Tham gia ý kiến đối với nội dung Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ theo Khoản 2 Điều 8 Quy định này;

c) Phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã áp dụng chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng chợ; chế độ kế toán tài sản kết cấu hạ tầng chợ trên địa bàn theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, tham mưu nhiệm vụ, nhân sự thực hiện chức năng quản lý chợ thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định;

b) Tham gia ý kiến đối với nội dung Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ theo Khoản 2 Điều 8 Quy định này.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn thực hiện các quy định về đất đai, môi trường;

b) Kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất chợ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

5. Sở Xây dựng

a) Phối hợp hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các quy định về đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, bảo trì chợ trên địa bàn tỉnh;

b) Phối hợp tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông; ngăn chặn và xử lý các hành vi gây mất an toàn giao thông đối với các tuyến đường giao thông xung quanh chợ.

6. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, hướng dẫn thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn xã hội trong phạm vi chợ và khu vực xung quanh chợ.

7. Các sở, ban, ngành khác có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và phân công, chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến quy định tại Quyết định ban hành quy định này.

8. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chỉ đạo các đơn vị quản lý chợ được xây dựng trước thời điểm Nghị định số 60/2024/NĐ-CP có hiệu lực tự đánh giá, phân loại, phân hạng chợ theo quy định tại Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP;

b) Đối với các chợ xây dựng mới hoặc xây dựng lại kể từ khi Nghị định số 60/2024/NĐ-CP có hiệu lực: chỉ đạo tổng hợp, công bố kết quả phân loại, phân hạng chợ trên địa bàn theo Điều 4 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP;

c) Chỉ đạo việc xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn quản lý;

d) Tiếp nhận Phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn để theo dõi, quản lý.

9. Các tổ chức, thương nhân tham gia hoạt động kinh doanh, khai thác, quản lý chợ thực hiện đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 60/2024/NĐ-CP; các nội dung tại quy định này và quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định của văn bản sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đơn đốc, giám sát các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời qua Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.